

Hà Nội, ngày tháng năm 2014

**BÁO CÁO**  
**Về công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh**  
**của Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm PVI – Năm tài chính đầu tiên từ**  
**01/10/2013 đến 31/12/2013**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban Kiểm soát xin báo cáo kết quả công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm PVI (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty” hoặc “PVI Re”) cho năm tài chính đầu tiên từ 01/10/2013 đến 31/12/2013 như sau:

**Phần I. Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)**

Sau khi Công ty Tái Bảo hiểm PVI chính thức chuyển đổi sang mô hình Tổng Công ty Cổ phần kể từ ngày 01/10/2013, Ban Kiểm soát của Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm PVI được bầu tại Đại Hội đồng Cổ đông Thường niên 2013 ngày 30/10/2013, gồm 3 thành viên: 1 Trưởng ban và 2 thành viên. Các thành viên trong BKS được phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng. Nhiệm vụ chính của BKS bao gồm trao đổi làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của PVI Re với đại diện Hội đồng quản trị, đại diện Ban điều hành và các cán bộ liên quan; và xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hoạt động của BKS. BKS thường xuyên tiến hành giám sát hoạt động của PVI Re qua các báo cáo từ các ban nghiệp vụ và trực tiếp kiểm tra một số hồ sơ tài liệu liên quan.

Nội dung kiểm tra giám sát của BKS kể từ khi được thành lập đến hết năm 2013 (Quý IV) bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc (Ban TGD).
- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông; Nghị quyết Hội đồng Quản trị và thẩm định báo cáo hoạt động của HĐQT.
- Giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của PVI Re.
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm; Thẩm định Báo cáo Tài chính; Đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính Quý IV và năm 2013.

Trong quá trình hoạt động giám sát cũng như sau mỗi quý, BKS đều có các ý kiến đánh giá, phân tích và đưa ra các kiến nghị trong công tác điều hành kinh doanh và quản lý của PVI Re nhằm khắc phục các tồn tại đảm bảo công tác kinh doanh của PVI Re đạt hiệu quả cao nhất.

## **Phần II. Kết quả kiểm tra giám sát**

### **A. Tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của PVI Re**

#### **I. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính**

BKS đánh giá PVI Re đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng các quy định. Sổ sách kế toán được ghi chép một cách kịp thời, trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh. Báo cáo tài chính của PVI Re được lập vào ngày 31/12/2013 và được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định về kế toán khác tại Việt Nam.

#### **II. Cơ cấu vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2013**

*Đơn vị: triệu đồng*

<b>TÀI SẢN</b>	<b>31/12/2013</b>	<b>30/09/2013</b>	<b>Tăng/giảm</b>	<b>%</b>
<b>A. TÀI SẢN LƯU ĐỘNG VÀ ĐẦU TƯ NGẮN HẠN</b>	<b>1.538.789</b>	<b>1.498.943</b>	<b>39.846</b>	<b>3%</b>
<b><i>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</i></b>	<b><i>359.172</i></b>	<b><i>176.741</i></b>	<b><i>182.431</i></b>	<b><i>103%</i></b>
1. Tiền mặt tại quỹ	70	461	(391)	(85%)
2. Tiền gửi ngân hàng	132.103	166.280	(34.177)	(21%)
3. Các khoản tương đương tiền	227.000	10.000	217.000	2170%
<b><i>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</i></b>	<b><i>660.000</i></b>	<b><i>756.000</i></b>	<b><i>(96.000)</i></b>	<b><i>(13%)</i></b>
1. Đầu tư chứng khoán ngắn hạn	-	-	-	-
2. Đầu tư ngắn hạn khác	660.000	756.000	(96.000)	(13%)
<b><i>III. Các khoản phải thu</i></b>	<b><i>519.053</i></b>	<b><i>565.233</i></b>	<b><i>(46.180)</i></b>	<b><i>(8%)</i></b>
1. Phải thu của khách hàng	522.558	568.710	(46.152)	(8%)
2. Thuế GTGT được khấu trừ	490	403	87	22%
3. Các khoản phải thu khác	140	88	52	59%
4. Dự phòng phải thu khó đòi	(4.136)	(3.968)	(168)	4%
<b><i>IV. Tài sản ngắn hạn khác</i></b>	<b><i>563</i></b>	<b><i>969</i></b>	<b><i>(406)</i></b>	<b><i>(42%)</i></b>
1. Tạm ứng	125	303	(178)	(59%)
2. Chi phí trả trước	438	666	(228)	(34%)

<b>B. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN</b>	<b>10.813</b>	<b>11.273</b>	<b>(460)</b>	<b>(4%)</b>
<i>I. Tài sản cố định</i>	<i>4.259</i>	<i>4.673</i>	<i>(414)</i>	<i>(9%)</i>
1. Tài sản cố định hữu hình	2.468	2.667	(199)	(7%)
2. Tài sản cố định vô hình	1.790	2.006	(216)	(11%)
<i>IV. Các khoản ký quỹ, ký cược dài hạn</i>	<i>6.554</i>	<i>6.601</i>	<i>(47)</i>	<i>(1%)</i>
1. Ký quỹ bảo hiểm	6.000	6.000	-	0%
2. Chi phí trả trước dài hạn	554	601	(47)	(8%)
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>1.549.602</b>	<b>1.510.216</b>	<b>39.386</b>	<b>3%</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>849.221</b>	<b>1.047.160</b>	<b>(197.939)</b>	<b>(19%)</b>
<i>I. Nợ ngắn hạn</i>	<i>585.655</i>	<i>795.098</i>	<i>(209.443)</i>	<i>(26%)</i>
1. Vay ngắn hạn	-	-	-	-
2. Phải trả cho người bán	570.654	572.468	(1.814)	(0%)
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10.046	1.831	8.215	449%
4. Phải trả công nhân viên	2.608	2.607	1	0%
5. Các khoản phải trả, phải nộp khác	2.329	217.632	(215.303)	(99%)
6. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	18	560	(542)	(97%)
<i>III. Dự phòng nghiệp vụ</i>	<i>263.267</i>	<i>251.645</i>	<i>11.622</i>	<i>5%</i>
1. Dự phòng phí	116.102	118.264	(2.162)	(2%)
2. Dự phòng bồi thường	133.659	121.812	11.847	10%
3. Dự phòng dao động lớn	13.505	11.569	1.936	17%
<i>IV. Nợ khác</i>	<i>299</i>	<i>416</i>	<i>(117)</i>	<i>(28%)</i>
1. Chi phí phải trả	299	416	(117)	(28%)
<b>B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU(400 = 410)</b>	<b>700.381</b>	<b>463.056</b>	<b>237.325</b>	<b>51%</b>
<i>I. Nguồn vốn, quỹ</i>	<i>700.381</i>	<i>463.056</i>	<i>237.325</i>	<i>51%</i>
1. Nguồn vốn kinh doanh	668.000	460.000	208.000	45%
2. Quỹ dự trữ bắt buộc	4.360	3.056	1.304	43%
3. Lợi nhuận chưa phân phối	28.021	-	28.021	100%
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.549.602</b>	<b>1.510.216</b>	<b>39.386</b>	<b>3%</b>

### *Về quy mô Tổng tài sản và tốc độ tăng trưởng*

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2013 của PVI Re là 1.550 tỷ đồng, không thay đổi nhiều so với thời điểm 30/09/2013, chỉ tăng 39 tỷ đồng (tương đương 3%), trong đó các khoản tương đương tiền tăng 217 tỷ đồng, nhưng đầu tư ngắn hạn khác và các khoản phải thu lại giảm lần lượt 96 tỷ đồng và 46 tỷ đồng.

### *Về cơ cấu Tài sản - Nguồn vốn*

Trong tổng tài sản của PVI Re tại ngày 31/12/2013, chiếm tỷ trọng lớn nhất là các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, tương đương 43%, tiếp đến là các khoản phải thu chiếm 33% và tiền và các khoản tương đương tiền chiếm 23%. Tài sản ngắn hạn chiếm đến hơn 99% tổng tài sản, trong khi tài sản dài hạn chỉ chiếm chưa đến 1%.

Trong năm 2013, sau khi cổ phần hóa, vốn điều lệ của PVI Re đã tăng từ 460 tỷ lên 668 tỷ. Tỷ lệ vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn tại ngày 31/12/2013 là 45%, các khoản phải trả ngắn hạn chiếm 38% và dự phòng nghiệp vụ chiếm 17%.

### III. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh qua các chỉ tiêu tài chính

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Quý 4/2013	Quý 4/2012	Tăng/ giảm	%
1. Thu phí nhận tái bảo hiểm	324.870	330.563	(5.693)	(2%)
2. Các khoản giảm trừ	(261.475)	(252.623)	(8.852)	4%
- Chuyển phí nhượng tái bảo hiểm	(254.250)	(250.894)	(3.356)	1%
- Hoàn phí, giảm phí	(6.091)	(1.505)	(4.586)	305%
- Các khoản giảm trừ khác	(1.134)	(224)	(910)	406%
3. (Tăng)/giảm dự phòng phí	2.162	(37.426)	39.588	(106%)
4. Thu hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	57.065	45.527	11.538	25%
5. Thu khác từ hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm	4.581	5.904	(1.323)	(22%)
<b>6. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm</b>	<b>127.203</b>	<b>91.945</b>	<b>35.258</b>	<b>38%</b>
7. Chi bồi thường nhận tái bảo hiểm	(92.210)	(17.707)	(74.503)	421%
8. Các khoản giảm trừ:	77.591	8.523	69.068	810%
- Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm	77.591	8.523	69.068	810%
9. Bồi thường thuộc phần trách nhiệm giữ lại	(14.620)	(9.184)	(5.436)	59%
11. (Tăng)/giảm dự phòng bồi thường	(11.848)	(22.081)	10.233	(46%)
12. Trích dự phòng dao động lớn trong kỳ	(1.936)	(2.345)	409	(17%)
13. Chi hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm	(70.222)	(62.658)	(7.564)	12%
- Chi hoạt động kinh doanh nhận tái bảo hiểm	(69.881)	(62.458)	(7.423)	12%
+ Chi hoa hồng	(65.219)	(56.915)	(8.304)	15%
+ Chi khác	(4.662)	(5.542)	880	(16%)
- Chi hoạt động KD nhượng tái bảo hiểm	(340)	(200)	(140)	70%
<b>14. Tổng chi trực tiếp hoạt động kinh doanh TBH</b>	<b>(98.625)</b>	<b>(96.269)</b>	<b>(2.356)</b>	<b>2%</b>
<b>15. Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh</b>	<b>28.578</b>	<b>(4.324)</b>	<b>32.902</b>	<b>(761%)</b>

<b>doanh TBH</b>				
16. Chi phí bán hàng	(3.745)	(4.105)	360	(9%)
17. Chi phí quản lý	(8.784)	(5.048)	(3.736)	74%
<b>18. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh TBH</b>	<b>16.050</b>	<b>(13.477)</b>	<b>29.527</b>	<b>(219%)</b>
19. Doanh thu hoạt động tài chính	22.048	16.318	5.730	35%
20. Chi phí hoạt động tài chính	(3.098)	(21)	(3.077)	14.652%
<b>21. Lợi nhuận hoạt động tài chính</b>	<b>18.950</b>	<b>16.298</b>	<b>2.652</b>	<b>16%</b>
<b>25. Tổng lợi nhuận kế toán</b>	<b>35.000</b>	<b>2.820</b>	<b>32.180</b>	<b>1.141%</b>
26. Các khoản điều chỉnh tăng/(giảm) lợi nhuận chịu thuế	210	(1.768)	1.978	(112%)
27. Lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp	35.209	1.052	34.157	3.247%
28. Thuế thu nhập doanh nghiệp	(8.802)	(263)	(8.539)	3.247%
<b>29. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>26.197</b>	<b>2.557</b>	<b>23.640</b>	<b>925%</b>

Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh TBH trong Quý IV năm 2013 tăng 38% so với cùng kỳ năm trước, với mức tăng là 35 tỷ đồng, chủ yếu là do dự phòng phí và bồi thường đã được trích phần lớn trong năm 2012, do đó chi phí này trong năm 2013 giảm mạnh.

Chi phí trực tiếp hoạt động kinh doanh TBH cũng không biến động nhiều so với cùng kỳ năm trước. Chi phí trực tiếp hoạt động kinh doanh TBH trong Quý IV năm 2013 cao hơn cùng kỳ năm trước 2,3 tỷ đồng, tương đương tăng 2%, trong đó mặc dù bồi thường nhận TBH tăng 74 tỷ đồng nhưng thu đòi nhượng TBH cũng tăng tương ứng nên bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại chỉ tăng 5 tỷ đồng.

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của Quý IV năm 2013 so cùng kỳ năm trước lần lượt giảm 9% và tăng 74%. Bên cạnh đó, trong khi doanh thu hoạt động tài chính Quý IV năm 2013 chỉ tăng 35% so với cùng kỳ năm trước, chi phí tài chính của Quý IV năm 2013 lại tăng gấp 14 lần so với cùng kỳ năm trước.

## **B. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc**

### **I. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và Ban TGD**

HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện đúng Điều lệ của PVI Re, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Chỉ thị của Công ty Cổ phần PVI.

Thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận Quý IV năm 2013 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao năm 2013:

*Đơn vị: tỷ đồng*

	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>Tỷ lệ TH/KH</b>
<b>A</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>331,0</b>	<b>401,3</b>	<b>121,2%</b>
1	Doanh thu nhận TBH	268,0	318,7	119,0%
2	Hoa hồng nhượng TBH	37,0	55,8	151,1%
3	Thu khác từ hoạt động TBH	5,0	4,6	92,0%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	21,0	22,0	104,8%
<b>B</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>292,0</b>	<b>366,5</b>	<b>125,4%</b>
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>38,0</b>	<b>35,0</b>	<b>92,1%</b>
<b>D</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>28,5</b>	<b>26,2</b>	<b>92,1%</b>
<b>E</b>	<b>Tỷ lệ chi trả cổ tức</b>	<b>3,0%</b>	<b>3,5%</b>	<b>116,7%</b>

Tổng doanh thu vượt mức kế hoạch đề ra, tuy nhiên mức độ tăng của chi phí cũng cao hơn so với kế hoạch, do đó lợi nhuận kế toán trước thuế và sau thuế chỉ đạt 92,1% kế hoạch.

## **II. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý**

Trong năm 2013, Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác tốt từ HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Ban TGD và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

### **C. Ý kiến của BKS**

Năm 2013 là năm PVI Re thực hiện chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần. PVI Re vừa hoàn thiện mô hình tổ chức vừa phải đảm bảo thực hiện kinh doanh trong điều kiện thị trường tài chính sụt giảm đã thấy được sự nỗ lực lớn của ban quản lý điều hành PVI Re.

Trong năm 2014 để thực hiện được mục tiêu phát triển PVI Re và nhằm bảo toàn nguồn vốn trong bối cảnh thị trường khó khăn này, BKS đề nghị:

- Hội đồng Quản trị hoàn thiện và chính thức ban hành các quy chế hoạt động quan trọng như Quy chế Tài chính, Quy chế Đầu tư,...
- Từng bước hiệu chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các công cụ quản lý như KPI, ERM, định kỳ kiểm tra tính tuân thủ trong công tác KSNB & QLRR.
- Rà soát lịch sử và xu hướng tổn thất theo từng dịch vụ/khách hàng để tối ưu hóa mức rủi ro giữ lại.

### **D. Kế hoạch hoạt động năm 2014 của Ban Kiểm soát**

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Hình thức kiểm soát</b>
<b>Theo tháng</b>			
1	Hàng tháng	Giám sát tình hình hoạt động SXKD.	Giám sát thông qua báo cáo của PVI Re.
2	Hàng tháng	Giám sát các hoạt động đầu tư của PVI Re.	Giám sát thông qua báo cáo tài chính, báo cáo đầu tư, báo cáo giao ban của PVI Re và kiểm tra chọn mẫu hồ sơ.
3	Hàng tháng	Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT của PVI Re.	Giám sát thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các Văn bản nội bộ
<b>Theo Quý/năm</b>			
1	Hàng quý	Thẩm định cáo báo tài chính, giám sát và đánh giá hoạt động kinh doanh.	Thẩm định thông qua việc soát xét sổ sách, chứng từ, tài liệu kế toán, và báo cáo tài chính hàng quý của PVI Re.
2	Hàng quý	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2014 của PVI Re.	Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý.

Trân trọng./.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**Nguyễn Anh Vũ**